TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TN** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số:05/QĐ-TA	*Thống Nhất, ngày 11 tháng 02 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TN – TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán chủ trì phiên họp: Bà **Lê Kim Đó.**

2. Thư ký phiên họp: Ông **Phạm Việt Dũng.**

Ngày 11 tháng 02 năm 2020, tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai, địa chỉ: ấp Bình Tân, xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, Tòa án nhân dân HUYỆN TN tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 05/2020/QĐ - TA ngày 04 tháng 02 năm 2020 đối với:

Họ và tên: **Trần Minh N**, sinh năm: 1985; Giới tính: Nam.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa.

Trình độ học vấn: 11/12.

Hộ khẩu thường trú: ấp NQ, xã BH, huyện TN, tỉnh ĐN.

Chỗ ở hiện nay: Không có nơi ở ổn định.

Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông Trần Văn Đ (đã chết) và bà Đỗ Kiều O (1964).

(Có mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

- *Đại diện cơ quan đề nghị:* **Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện TN** (Do anh **Nguyễn Văn Trung Hiếu** - Chức vụ: Chuyên viên, đại diện theo văn bản ủy quyền ngày 10/02/2020).

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân HUYỆN TN:* Bà **Lê Thị Hằng,** kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Quá trình thu thập tài liệu, xác minh thông tin xác định được hành vi của Trần Minh N như sau:

Trần Minh N đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp NQ, xã BH, huyện TN, tỉnh ĐN; không có nơi cư trú ổn định. Trần Minh N nghiện ma túy từ năm 2015 và thường xuyên sử dụng ma túy, loại ma túy thường sử dụng là Amphetamine (ma túy đá).

Ngày 26/12/2019, Công an xã BH kiểm tra và mời Trần Minh N về trụ sở UBND xã làm việc. Bước đầu, đối tượng khai nhận vào ngày 24/12/2019 có sử dụng chất ma túy tại xã BH, huyện TN, tỉnh Đồng Nai. Công an xã đã đưa đối tượng đến trạm y tế xã HL để xét nghiệm, kết quả xét nghiệm dương tính, xác định đối tượng Nhật nghiện ma túy nên đã đề nghị lập hồ sơ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Qua xác minh tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của Trần Minh N xác định: Đối tượng N sử dụng trái phép chất ma túy và thường xuyên bỏ địa phương đi, không có nơi cư trú ổn định.

Công an xã BH đã ban hành Thông báo số: 06/TB-CAX ngày 26/12/2019 về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Phòng tư pháp huyện TN có Công văn số: 19/PTP ngày 14 tháng 01 năm 2020 về việc kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Minh N.

Tại công văn đề nghị số: 18/LĐTBXH ngày 16 tháng 01 năm 2020, phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện TN đề nghị đưa đối tượng Trần Minh N vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai, thời gian đề nghị là từ 15 (Mười lăm) đến 20 (Hai mươi) tháng.

Tại phiên họp đại diện cơ quan đề nghị giữ nguyên quan điểm, đề nghị Tòa áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Minh N với thời gian áp dụng là 15 đến 20 tháng tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai - ấp Bình Tân, xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Ý kiến của người bị đề nghị về nội dung đề nghị của cơ quan đề nghị: Người bị đề nghị thừa nhận nghiện ma túy từ năm 2015, việc phòng Lao động – Thương binh và xã hội đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc như trên là đúng, tuy nhiên đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ mức thời hạn áp dụng.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Quá trình từ khi thụ lý đến khi mở phiên họp, và tại phiên họp Thẩm phán đã tiến hành đầy đủ và đúng trình tự, thủ tục; cơ quan đề nghị, người bị đề nghị tuân thủ quyền và nghĩa vụ quy định tại Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ đề nghị đã được thẩm tra tại phiên họp, sau khi xem xét ý kiến của những người tham gia phiên họp, Tòa án nhận định:

* ***Về tố tụng:*** Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện của phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện TN lập đúng thẩm quyền, đảm bảo thời hiệu áp dụng, việc lập hồ sơ, thẩm tra hồ sơ đã đúng quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6, điểm b khoản 1 Điều 103; Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính và hướng dẫn tại các Điều 4, 8, 9, 10, 12 Nghị định 221/2013/NĐ – CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

* ***Về nội dung đề nghị:*** Theo các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ, lời thừa nhận của người bị đề nghị, đã có đủ cơ sở kết luận Trần Minh N đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, mặc dù bản thân N chưa bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường, thị trấn nhưng lại không có nơi cư trú ổn định. Do đó hành vi của Trần Minh N đã đủ yếu tố để áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính và hướng dẫn tại khoản 2 Điều 3 Nghị định 221/2013/NĐ - CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Hành vi của Trần Minh N là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Trần Minh N là người đã thành niên nhưng không có nơi cư trú ổn định, thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy. Ma túy là chất gây nghiện, người nghiện ma túy ảnh hưởng đến thể chất và tinh thần là nguyên nhân của các tội phạm khác, do đó Nhà nước nghiêm cấm sử dụng trái phép chất ma túy. Bản thân N biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi vi phạm.

Do đó việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Minh N là cần thiết, tạo điều kiện cho N chữa bệnh, lao động, học tập văn hóa, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của hành vi vi phạm hành chính của người bị đề nghị thì thấy: Tại buổi họp xét, N tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi là tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Về ý kiến của cơ quan đề nghị tại phiên họp là phù hợp với nhận định trên nên cần chấp nhận đề nghị của cơ quan đề nghị về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Minh N. Xét thấy về mức thời hạn áp dụng 15(mười lăm) tháng là phù hợp so với tính chất, mức độ hành vi vi phạm hành chính của Nhật.

Ý kiến của người bị đề nghị, nhất trí với đề nghị và không có ý kiến gì khác.

Vì các lẽ trên,

- Áp dụng Khoản 2 Điều 9, điểm b khoản 1 điều 10, Điều 95, Khoản 1 Điều 96, Khoản 2 Điều 104, Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; các Điều 22, 23, 31 Pháp lệnh 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 về trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Trần Minh N;** sinh năm: 1985; Hộ khẩu thường trú: ấp NQ, xã BH, huyện TN, tỉnh ĐN.

2. Thời gian chấp hành của Trần Minh N tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai, số 70 ấp Bình Tân, xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai là 15 (mười lăm) tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 26/12/2019).

3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định người bị đề nghị có quyền khiếu nại, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị, Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị đến Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai để xem xét, giải quyết.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Đối tượng Trần Minh N, Phòng lao động - Thương binh và xã hội huyện TN; Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai là cá nhân, Cơ quan thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- Người bị đề nghị;
- Phòng LĐTBXH huyện TN;
- VKS nhân dân huyện TN;
- UBND xã BH;
- Công an huyện TN;
- Cơ sở điều trị ma túy tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Kim Đó